TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 103/2024/QĐST-DS	*Tháp Mười, ngày 13 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 414/2024/TLST-DS, ngày 02 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Kim H, sinh năm 1962.

Địa chỉ: ấp 4, xã MĐ, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Kim H là ông Hồ Văn T, sinh năm 1970. Địa chỉ: tổ 2, ấp 1, xã Mỹ Đông, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú: 168, đường G, tổ 30, khóm 4, phường 4, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn:

1. Ông Lê Văn H, sinh năm 1965.
2. Bà Trần Thị Kim C, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: số nhà 655, tổ 8, ấp 3, xã MĐ, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Văn H, bà Trần Thị Kim C đồng ý trả bà Trần Thị Kim H số tiền vay gốc 1.500.000.000 đồng (Một tỷ năm trăm triệu đồng) và lãi là 186.750.000 đồng (Một trăm tám mươi sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày Quyết định sơ thẩm có hiệu lực cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Lê Văn H, bà Trần Thị Kim C phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm 31.301.000 đồng.

Bà Trần Thị Kim H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười;
- C cục THADS huyện Tháp Mười;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu: HSVA.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lê Văn Ngọc